

Số: 57/15 /BC-VNBC

Quảng Ninh, ngày 20 tháng 07 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
6 tháng năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Các Quý vị Cổ đông của Công ty.

- Tên Công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin.
- Địa chỉ trụ sở chính: 799 Lê Thánh Tông, TP Hạ Long, Quảng Ninh.
- Điện thoại: 0203.3825.220; Fax: 0203.3625270; Email: Giaodich@nuibeo.com
- Vốn điều lệ: 369.991.240.000 đ; Bằng chữ: (Ba trăm sáu mươi chín tỷ, chín trăm chín một triệu, hai trăm bốn mươi ngàn đồng).
- Mã chứng khoán: NBC

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày	Nội dung
01	3131/NQ-VNBC	26/04/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018

II. Hội đồng Quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Phạm Công Hương	Chủ tịch HĐQT	11	100	
2	Ngô Thế Phiệt	Ủy viên HĐQT	11	100	
3	Lã Tuấn Quỳnh	Ủy viên HĐQT	11	100	
4	Trần Quốc Tuấn	Ủy viên HĐQT	11	100	
5	Trương Thúy Mai	Ủy viên HĐQT	11	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc Công ty trong 6 tháng đầu năm 2018:

- Giám đốc Công ty đã tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty khi thực hiện nhiệm vụ của mình: Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của HĐQT, Đại hội đồng cổ đông giao; thực hiện đầy đủ các điều khoản hợp đồng giao nhận than khai thác, sàng tuyển than với TKV, đảm bảo hoạt động tài chính của Công ty lành mạnh, bảo toàn và phát triển nguồn vốn kinh doanh.



- Các quyết định do Giám đốc ký ban hành đều hợp pháp, thực hiện đúng phân cấp theo Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không.

4. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT ban hành trong năm 2018:

STT	Phiên họp	Các văn bản của HĐQT được thông qua:
I	Quý I năm 2018	
1	Phiên họp thứ nhất ngày 08/01/2018	<p>1. Nghị quyết 01/NQ-VNBC ngày 08/01/2018 về việc: Giám sát quản lý điều hành SXKD năm 2017 và dự kiến kế hoạch SXKD quý I, cả năm 2018;</p> <p>2. Quyết định 349/QĐ-VNBC ngày 15/01/2018 về việc: Ban hành Quy chế tuyển dụng lao động trong Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin;</p> <p>3. Quyết định số 289/QĐ-VNBC ngày 11/01/2018 về việc: Phê duyệt kế hoạch ĐT-XD Công ty năm 2018;</p> <p>4. Nghị quyết 02/NQ-VNBC ngày 08/01/2018 về việc: Xây dựng kế hoạch KTCN dài hạn đến năm 2021; Đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ trong thời gian chuyển đổi công nghệ khai thác than.</p>
2	Phiên họp thứ hai ngày 17/01/2018	<p>1. Quyết định số 468/QĐ-VNBC ngày 18/01/2018 về việc: Phê duyệt định mức tiêu hao nhiên liệu, vật liệu và điện năng năm 2018 Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin;</p> <p>2. Quyết định số 471/QĐ-VNBC ngày 18/01/2018 về việc: Ban hành Quy chế Quản lý Lao động và Tiền lương trong Công ty Cổ phần Than Núi Béo – Vinacomin;</p> <p>3. Nghị quyết 03/NQ-VNBC ngày 17/01/2018 và Kế hoạch số 472/KH-VNBC ngày 18/01/2018 về việc: Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;</p> <p>4. Nghị quyết 04/NQ-VNBC ngày 17/01/2018 về việc: Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò (Điều chỉnh);</p> <p>5. Nghị quyết số 05/NQ-VNBC ngày 17/01/2018 về việc: Giám sát, triển khai các văn bản của Nhà nước, Tập đoàn trong hoạt động SXKD của Công ty.</p>
3	Phiên họp thứ ba ngày 02/02/2018	<p>1. Quyết định số 906/QĐ-VNBC ngày 06/02/2018 về việc: Phê duyệt đề cương - dự toán và KHLCNT tư vấn lập dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh;</p> <p>2. Quyết định 2351/QĐ-VNBC ngày 29/03/2018 về việc: Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn V Dự án Đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo;</p> <p>3. Quyết định số 1155/QĐ-VNBC ngày 27/02/2018 về việc: Thành lập Phân xưởng Vận tải Giếng đứng;</p>

Đức 2

		<p>4. Quyết định số 884/QĐ-VNBC ngày 05/02/2018 về việc: Cử cán bộ tham gia khóa đào tạo “Quản trị doanh nghiệp mô hiện đại” tại Australia;</p> <p>5. Nghị quyết 06/NQ-VNBC ngày 02/02/2018 về việc: Phê duyệt Kế hoạch Lao động, Tiền lương của Công ty năm 2018;</p> <p>6. Quyết định số 899/QĐ-VNBC ngày 05/02/2018 về việc: Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty.</p>
4	Phiên họp thứ tư ngày 26/02/2018	<p>1. Nghị quyết 07/NQ-VNBC ngày 26/02/2018 về việc: Giám sát, quản lý điều hành SXKD Công ty;</p> <p>2. Quyết định 1150/QĐ-VNBC ngày 27/02/2018 về việc: Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2016-2020 và quy hoạch cán bộ giai đoạn 2020-2025 cấp đơn vị, phòng ban Công ty.</p>
5	Phiên họp thứ năm ngày 15/03/2018	<p>1. Nghị quyết 08/NQ-VNBC ngày 15/03/2018 về việc: Áp dụng thang lương, bảng lương, chế độ phụ cấp lương của TKV;</p> <p>2. Quyết định số 1783/QĐ-VNBC ngày 15/03/2018 về việc: Phê duyệt quyết toán quỹ khen thưởng, phúc lợi Công ty năm 2017;</p> <p>3. Quyết định số 1782/QĐ-VNBC ngày 15/03/2018 về việc: Phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương Công ty năm 2017;</p> <p>4. Báo cáo thường niên năm 2017 số 2205/BC-VNBC ngày 26/03/2018.</p>
II	Quý II năm 2018	
1	Phiên họp thứ sáu ngày 02/04/2018	<p>1. Nghị quyết 09/NQ-VNBC ngày 02/04/2018 về giám sát quản lý điều hành sản xuất kinh doanh quý I và ban hành kế hoạch SXKD quý II năm 2018;</p> <p>2. Nghị quyết số 10/NQ-VNBC ngày 02/04/2018 về ngày tổ chức Đại hội; các nội dung, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;</p> <p>3. Nghị quyết số 11/NQ-VNBC ngày 02/04/2018 về việc: Thông qua phương án thuê nhà 6 tầng – Trung tâm hợp tác đào tạo Hồng Cẩm để cải tạo, bố trí nhà ở cho công nhân và học sinh tại phường Hà lâm, thành phố Hạ Long</p>
2	Phiên họp thứ bảy ngày 17/04/2018	<p>1. Nghị quyết số 12/NQ-VNBC ngày 17/04/2018 về chương trình, tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (Bổ sung, điều chỉnh).</p>
3	Phiên họp thứ tám ngày 07/05/2018	<p>1. Thông báo số 3406/TB-VNBC ngày 07/05/2018 về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt (Thực hiện NQ Đại hội cổ đông 2018);</p> <p>2. Quyết định số 3407/QĐ-VNBC ngày 07/05/2018 về việc: Bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật - 7120);</p> <p>3. Quyết định số 3431/QĐ-VNBC ngày 08/05/2018 về việc: Thưởng người quản lý Công ty năm 2017 (Thực hiện NQ Đại hội cổ đông 2018);</p>

		4. Quyết định số 3409/QĐ-VNBC ngày 07/05/2018 về việc: Điều chỉnh kế hoạch Đầu tư và Xây dựng năm 2018;
		5. Nghị quyết 13/NQ-VNBC ngày 07/05/2018 về việc: Thông qua kế hoạch chi quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2018;
		6. Nghị quyết số 14/NQ-VNBC ngày 07/05/2018 về việc: Ủy quyền thực hiện việc vay vốn, huy động vốn của Công ty;
		7. Nghị quyết số 15/NQ-VNBC ngày 07/05/2018 về việc: Thông qua nội dung dự án Đầu tư phục vụ sản xuất năm 2018.
4	Phiên họp thứ chín ngày 22/05/2018	1. Quyết định số 3828/QĐ-VNBC ngày 22/05/2018 về việc: Giải quyết chế độ phép, đi tham quan du lịch nước ngoài (Ông Ngô Thế Phiệt - Giám đốc Công ty đi Cộng hòa Pháp).
5	Phiên họp thứ mười ngày 28/05/2018	1. Nghị quyết 16/NQ-VNBC ngày 28/05/2018 về việc: Giám sát, quản lý điều hành SXKD Công ty (kết quả ước thực hiện SXKD tháng 5, dự kiến kế hoạch tháng 6 năm 2018).
6	Phiên họp mười một ngày 11/06/2018	1. Quyết định số 4522/QĐ-VNBC ngày 12/06/2018 về việc: Phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án Tái cơ cấu Công ty giai đoạn 2017-2020 (Thực hiện NQ Đại hội cổ đông 2018); 2. Quyết định số 4523/QĐ-VNBC ngày 12/06/2018 về việc: Thay đổi, bổ sung nhân sự Ban chỉ đạo tái Cơ cấu Công ty giai đoạn 2017-2020; 3. Quyết định số 4530/QĐ-VNBC ngày 12/06/2018 về việc: Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn: Lập, thẩm tra định mức đơn giá vận chuyển bằng hệ thống trục tải cố định qua giếng đứng và XDCT cho các đường lò chống neo thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác hầm lò mỏ than Núi Béo điều chỉnh.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Chu Duy Hải	Trưởng ban	05	100	
2	Nguyễn Tiến Nhung	Ủy viên BKS	05	100	
3	Đỗ Thị Thanh Huyền	Ủy viên VKS	05	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, ban Giám đốc.

a) Về hoạt động quản lý điều hành của HĐQT Công ty

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quyết định, Quy chế, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện;

- Chỉ đạo Ban Giám đốc điều hành và các bộ phận quản lý khác trong Công ty thực hiện nghiêm túc các văn bản quản lý của Nhà Nước, Tập đoàn và Công ty;

- Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp thường niên mỗi tháng 2 lần, giải quyết nhiều nội dung liên quan đến việc chỉ đạo điều hành SXKD. Các kỳ họp HĐQT đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018; Các quyền và lợi ích của cổ đông được đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện chi trả cổ tức đúng nghị quyết Đại hội.

- Phê duyệt kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư, định mức KTKT.... Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ, bổ nhiệm lại cán bộ; chỉ đạo xử lý các vấn đề tồn đọng tại các dự án hầm lò mỏ than Núi Béo, Dự án duy trì mở rộng khai thác than lộ thiên...;

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất, sắp xếp lại các đơn vị phòng ban theo hướng tinh gọn nhẹ gắn với việc giảm dần sản lượng khai thác than lộ thiên, chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất sang khai thác than hầm lò;

- Thông qua hoạt động của HĐQT và việc sửa đổi bổ sung các văn bản quản lý kịp thời đã giúp cho việc quản trị điều hành Công ty trong năm được linh hoạt, hiệu quả hơn. Các văn bản quản lý của HĐQT ban hành thuộc thẩm quyền, đảm bảo phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế SXKD của Công ty.

b) Về công tác tổ chức thực hiện của Ban Giám đốc điều hành Công ty

Ban Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn với Công ty;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ được thực hiện đúng quy trình;

- Công tác tuyển dụng lao động được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch. Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng, nâng lương, nâng bậc..., được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn;

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện tốt công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư và thanh quyết toán công trình được thực hiện đúng chế độ, đúng quy định;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị phòng ban, phân xưởng;

- Tổ chức ký hợp đồng cam kết trách nhiệm giữa Giám đốc Công ty với thủ trưởng các đơn vị trong Công ty;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật mà Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Công ty đề ra.



3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

- 6 tháng đầu năm 2018, BKS đã nhận được sự phối hợp từ HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý Công ty như cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu và phối hợp tổ chức hội thảo tập huấn công tác kiểm soát cho các kiểm soát viên.

- Tại các cuộc họp tổng kết, họp thường niên của HĐQT, Ban Giám đốc, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

4. Hoạt động khác của BKS: Không

IV. Đào tạo về quản trị Công ty

Các thành viên HĐQT, BKS, Ban Giám đốc Công ty tham gia đầy đủ các lớp đào tạo quản trị Công ty do TKV, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, TKV tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của Công ty theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty (Có danh sách kèm theo).
2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.
3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty yết nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Có danh sách kèm theo).
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không có.

VII. Các vấn đề lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- HĐQT (3), BKS (ecopy);
- GD, PGĐ, KTTC (ecopy);
- A. Trung (P ĐK đề CBTT);
- Lưu: Văn thư; HĐQT (3)

